

Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố NH, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Công T, sinh ngày 29/9/1985.

Địa chỉ: Khóm Phú Bình, thị trấn CT, huyện C, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Chị Võ Ngọc H, sinh ngày 01/01/1984.

Địa chỉ: Khóm ATB, phường AL, thành phố NH, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công T và chị Võ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Võ Thị H thống nhất tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc N sinh ngày 15/10/2010. Hiện tại cháu Ngọc N đang sống cùng chị H. Anh Nguyễn Công T và chị Võ Ngọc H tự nguyện thoả thuận như sau: Sau khi ly hôn chị Võ Ngọc H được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Ngọc N sinh ngày 15/10/2010 (Nguyện vọng

cháu Ngọc N cũng muốn sống với chị H), anh Nguyễn Công T không cấp dưỡng nuôi con do chị Võ Ngọc H tự nguyện không yêu cầu. Chị Võ Ngọc H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Công T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Công T và chị Võ Ngọc H cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Công T và chị Võ Ngọc H thoả thuận như sau: Anh Nguyễn Công T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, chị Võ Ngọc H chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, anh Nguyễn Công T đồng ý tự nguyện chịu thay cho chị Võ Ngọc H số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, anh Nguyễn Công T phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000671 ngày 04/02/2025. Anh Nguyễn Công T được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. NH;
- UBND T.T CT, H.C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh T